



Địa chỉ: 35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội
GCNĐKKD số 0100150619 do Sở KHĐT HN
cấp thay đổi lần thứ 25 ngày 20/02/2020

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2021

**BIÊN BẢN
HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
NGÂN HÀNG TMCP ĐẦU TƯ VÀ PHÁT TRIỂN VIỆT NAM**

Hôm nay, vào hồi 08h00 ngày 12/3/2021, tại thành phố Hà Nội đã diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (sau đây gọi tắt là Đại hội).

A. THÀNH PHẦN THAM DỰ:

- Cổ đông của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;
- Ông Phạm Huyền Anh, Phó Chánh Thanh tra, giám sát ngân hàng Cơ quan Thanh tra, giám sát Ngân hàng - Ngân hàng Nhà nước Việt Nam – đại diện cho NHNN Việt Nam (Cơ quan đại diện chủ sở hữu);
- Đại diện cho các cơ quan quản lý, các bên tư vấn, đối tác của BIDV;
- Toàn thể Ban Lãnh đạo Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

B. NỘI DUNG VÀ DIỄN BIẾN CỦA ĐẠI HỘI:

I. Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Phương - Trưởng Ban Kiểm tra tư cách cổ đông công bố Báo cáo kết quả kiểm tra tư cách cổ đông và tuyên bố Đại hội đủ điều kiện tiến hành:

- Tổng số cổ đông của Ngân hàng: 28.386 cổ đông và tổng số cổ phần đang lưu hành là 4.022.018.040 cổ phần.
- Tổng số cổ phần có quyền biểu quyết: 4.022.018.040 cổ phần (*Bốn tỷ, không trăm hai mươi hai triệu, không trăm mười tám nghìn, không trăm bốn mươi cổ phần*).
- Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội: 28.386 cổ đông, đại diện cho 100% số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Số đại biểu là cổ đông hoặc được ủy quyền tham dự có mặt: 143 người đại diện cho 3.888.460.384 cổ phần có quyền biểu quyết, chiếm 96,6793% số cổ phần có quyền biểu quyết.

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) là hợp pháp, hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành.



II. Bầu Ban Chủ tọa:

Đại hội đã tiến hành bầu Ban Chủ tọa để điều hành Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Chủ tọa gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch Hội đồng quản trị - Chủ tọa
2. Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Ủy viên Hội đồng quản trị – Thành viên
3. Ông Lê Ngọc Lâm – Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành - Thành viên
4. Ông Phan Thanh Hải – Phó Tổng Giám đốc – Thành viên
5. Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát – Thành viên

III. Bầu Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu:

Để giúp việc cho Ban Chủ tọa và thực hiện công tác bầu cử, kiểm phiếu của Đại hội, sau khi nghe danh sách nhân sự dự kiến do Ban Chủ tọa giới thiệu, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu. Cụ thể:

Ban Thư ký gồm các thành viên sau đây:

1. Ông Phạm Danh Chương – Trưởng Ban TKHĐQT&QHCD - Trưởng Ban
2. Bà Hoàng Thị Thu Thủy – Trưởng phòng Ban Pháp chế - Thành viên
3. Bà Vũ Thị Quỳnh Trang – Phó Trưởng phòng Ban TKHĐQT&QHCD - Thành viên

Ban Kiểm phiếu gồm:

1. Ông Từ Quốc Học – Trưởng khối Kiểm tra Giám sát và Tuân thủ, Giám đốc Ban Kiểm tra Giám sát và Tuân thủ – Trưởng Ban
2. Bà Nguyễn Chúc Quỳnh – Trưởng phòng Ban Thư ký HĐQT&QHCD – Thành viên
3. Bà An Phương Huệ - Phó Trưởng phòng Ban Pháp Chế - Thành viên

IV. Thông qua Chương trình nghị sự và Quy chế làm việc của Đại hội:

Sau khi nghe Ban Chủ tọa công bố Chương trình nghị sự và Quy chế tổ chức Đại hội, 100% cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình và Quy chế làm việc của Đại hội.

V. Hướng dẫn cách thức biểu quyết tại Đại hội:

Đại hội đã nghe ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu hướng dẫn cách thức biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

VI. Nội dung chính của Đại hội:

1. Báo cáo của Hội đồng Quản trị, Ban Điều hành và Ban Kiểm soát

- Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch HĐQT trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và trọng tâm hoạt động năm 2021;

- Đại hội đã nghe Ông Lê Ngọc Lâm – Phó Tổng giám đốc phụ trách Ban Điều hành trình bày Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch kinh doanh năm 2021;

- Đại hội đã nghe Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và trọng tâm công tác năm 2021.

2. Các nội dung trình Đại hội đồng cổ đông

❖ *Đại hội đã nghe Bà Võ Bích Hà – Trưởng Ban Kiểm soát trình bày:*

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Phê chuẩn Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2022.

❖ *Đại hội đã nghe Ông Phan Thanh Hải – Phó Tổng giám đốc trình bày:*

- Tờ trình ĐHĐCĐ thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán, Phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, tạm trích các quỹ năm 2021;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Ngân sách thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021, kế hoạch quỹ thưởng Người quản lý BIDV;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021.

❖ *Đại hội đã nghe Ông Lê Ngọc Lâm – Phó Tổng giám đốc phụ trách Ban Điều hành trình bày:*

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi tên viết bằng tiếng Anh, tên viết tắt, địa chỉ Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Chuyển đổi chi nhánh Yangon thành Ngân hàng con

❖ *Đại hội đã nghe Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Ủy viên HĐQT trình bày:*

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Phê chuẩn nội dung dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT;

- Tờ trình ĐHĐCĐ về Thông qua nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị.

❖ *Đại hội đã nghe Ông Phan Đức Tú – Chủ tịch Hội đồng quản trị trình bày:* Tờ trình ĐHĐCĐ về Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát BIDV nhiệm kỳ 2017-2022.

3. Thảo luận và thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội

Đại hội đã tiến hành thảo luận về nội dung các Báo cáo, Tờ trình Đại hội cổ đông. Đại hội đã thống nhất cao các nội dung báo cáo tại Đại hội và không có ý kiến gì khác.

1001
NGÂN
HÀNG
ĐẦU TƯ VÀ P
VIỆT
KIỂM

4. Biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình Đại hội

Trên cơ sở các Báo cáo, Tờ trình và qua quá trình thảo luận, Đại hội đã tiến hành biểu quyết (bằng Phiếu biểu quyết) thông qua các nội dung sau đây:

4.1. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và trọng tâm hoạt động năm 2021, trong đó có nội dung: Thông qua Chiến lược phát triển kinh doanh của BIDV đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.2. Thông qua Báo cáo của Ban Điều hành về Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch kinh doanh năm 2021:

1. Thông qua kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

- ✓ Tổng tài sản: 1.516.686 tỷ Đồng;
- ✓ Nguồn vốn huy động: 1.402.248 tỷ Đồng;
- ✓ Dự nợ tín dụng và đầu tư: 1.438.520 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ nợ xấu: 1,54%;
- ✓ Lợi nhuận trước thuế: 9.026 tỷ Đồng.

2. Thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2021 với một số chỉ tiêu cơ bản như sau:

✓ Dự nợ tín dụng: Tăng trưởng 10-12%, đảm bảo tuân thủ giới hạn tín dụng do NHNN giao;

✓ Huy động vốn: Phù hợp với sử dụng vốn, cân đối với tốc độ tăng trưởng tín dụng, dự kiến tăng trưởng 12-15%;

✓ Lợi nhuận trước thuế hợp nhất: 13.000 tỷ đồng, đảm bảo phù hợp với diễn biến của thị trường, năng lực của BIDV và hỗ trợ doanh nghiệp và người dân trước tác động của dịch Covid-19 và sẽ được điều chỉnh trên cơ sở diễn biến mới của dịch Covid-19 (nếu có) và phê duyệt của NHNN;

✓ Tỷ lệ nợ xấu: < 1,6%;

✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức: Không thấp hơn mức thực hiện năm 2020.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định:

- Điều chỉnh Kế hoạch kinh doanh 2021 phù hợp với tình hình thực tế đặc biệt là diễn biến dịch Covid-19 và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; tỷ lệ và hình thức chi trả cổ tức thực hiện theo yêu cầu của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Chỉ đạo thực hiện Kế hoạch kinh doanh 2021 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và các nội dung điều chỉnh khác (nếu có).

3. Thông qua một số giải pháp trọng tâm để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2021 (theo tài liệu đã báo cáo Đại hội)

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định điều chỉnh các giải pháp trọng tâm (khi cần thiết) và chỉ đạo thực hiện.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.3. Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và trọng tâm công tác năm 2021:

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.4. Thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán, phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức năm 2020, tạm trích các quỹ năm 2021

1. Đại hội đã thống nhất thông qua Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán tại ngày 31/12/2020 đã trình tại Đại hội với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

- ✓ Tổng tài sản tại ngày 31/12/2020 đạt 1.516.686 tỷ Đồng
- ✓ Vốn điều lệ tại ngày 31/12/2020 đạt 40.220 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận trước thuế cho năm tài chính 2020 đạt 9.026 tỷ Đồng
- ✓ Lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2020 đạt 7.224 tỷ Đồng

2. Đại hội đã thống nhất thông qua phương án trích lập các quỹ, phân phối lợi nhuận và chi trả cổ tức từ lợi nhuận còn lại năm 2020 như sau:

- ✓ Lợi nhuận sau thuế TNDN: 6.690 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự trữ bổ sung vốn điều lệ: 333,33 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ dự phòng tài chính: 666,66 tỷ Đồng;
- ✓ Trích lập Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 1.886,1 tỷ Đồng;
- ✓ Tỷ lệ chi trả cổ tức dự kiến: 7%. Hình thức chi trả bằng cổ phiếu.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm chốt danh sách cổ đông để chi trả cổ tức, tỷ lệ chi trả cổ tức và điều chỉnh hình thức chi trả cổ tức theo phê duyệt cuối cùng của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền đảm bảo tuân thủ các quy định hiện hành về việc chi trả cổ tức;

- Quyết định mức trích lập các Quỹ năm 2020 theo phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

- Quyết định mức tạm trích lập các Quỹ trong năm 2021. Mức trích lập tối đa theo quy định hiện hành và phù hợp với kết quả kinh doanh trong năm.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.5. Thông qua ngân sách, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021; Quyết toán quỹ thưởng người quản lý BIDV năm 2020; Kế hoạch quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2021

1. Ngân sách hoạt động, mức thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021:

- Mức thù lao của HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 tối đa ở mức 0,41% lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2021;

- Chấp thuận ngân sách hoạt động của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021 (như chi phí đi lại, ăn ở, chi phí hợp lý khác) thuộc ngân sách hoạt động chung của ngân hàng xác định trong kế hoạch kinh doanh: chi trả theo phát sinh thực tế theo đúng Quy chế tài chính, chế độ thu chi tài chính của Ngân hàng.

2. Quyết toán Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2020:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Trong thời gian chờ phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, căn cứ kết quả hoạt động kinh doanh của BIDV, mức độ đóng góp thực tế, kết quả hoàn thành nhiệm vụ của Người quản lý BIDV, tạm ứng chi khen thưởng năm 2020 tới Người quản lý BIDV;

- Trên cơ sở kết quả phê duyệt phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, Quyết định mức thưởng cụ thể và Quyết toán Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2020 đảm bảo trong phạm vi tổng Quỹ thưởng Người quản lý được phê duyệt.

3. Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2021:

- Chấp thuận Quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2021 tối đa bằng 1,5 tháng tiền lương bình quân thực hiện của người quản lý công ty chuyên trách. Số thực hiện quỹ thưởng Người quản lý sẽ căn cứ tình hình thực hiện lợi nhuận trước thuế, Tiền lương bình quân thực tế và số lượng Người quản lý thực tế của BIDV, Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH và phê duyệt của ĐHĐCĐ;

- Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT BIDV quyết định mức thưởng, tạm ứng chi thưởng và quyết toán quỹ thưởng Người quản lý BIDV năm 2021 trên cơ sở hiệu quả kinh doanh của BIDV và mức độ hoàn thành nhiệm vụ được giao đảm bảo theo quy định của pháp luật trong phạm vi quỹ thưởng được ĐHĐCĐ chấp thuận và phê duyệt của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.878.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,75%; không tán thành là 9.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,23%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.6. Thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021

Đại hội đã thống nhất thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 (nội dung chi tiết như đã nêu tại Tờ trình Đại hội đồng cổ đông về Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021) từ các nguồn:

1. Phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2019

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 207.358.000 cổ phần

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.073.358.000.000 đồng
+ Tỷ lệ phát hành: Dự kiến 5,2%/ số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2019

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý III-IV/2021, trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

2. Phát hành cổ phần để trả cổ tức năm 2020

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 281.541.263 cổ phần

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 2.815.412.630.000 đồng

+ Tỷ lệ phát hành: Dự kiến 7%/ số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2020

+ Đối tượng phát hành: Cổ đông có tên trong danh sách cổ đông tại thời điểm chốt danh sách

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến trong Quý III-IV/2021, trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

3. Chào bán thêm cổ phần bằng hình thức chào bán ra công chúng hoặc chào bán riêng lẻ

+ Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 341.538.106 cổ phần

+ Giá trị cổ phần dự kiến phát hành (theo mệnh giá): 3.415.381.060.000 đồng

+ Tỷ lệ phát hành: Dự kiến khoảng 8,5% số cổ phần đang lưu hành tại thời điểm 31/12/2020.

+ Đối tượng phát hành: *Đối với hình thức chào bán cổ phần ra công chúng:* tổ chức, cá nhân Việt Nam, tổ chức, cá nhân nước ngoài. *Đối với hình thức chào bán cổ phần riêng lẻ:* Chào bán cho các nhà đầu tư đáp ứng tiêu chí: là nhà đầu tư tổ chức trong và ngoài nước có tiềm lực tài chính, có thể bao gồm một hoặc một số cổ đông hiện hữu của BIDV, tối đa không quá 100 nhà đầu tư.

+ Nguyên tắc xác định giá phát hành: Theo nguyên tắc giá thị trường, trên cơ sở được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt và đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật hiện hành.

+ Thời gian thực hiện: Dự kiến trong giai đoạn 2021 - 2022, thời điểm cụ thể giao/ủy quyền cho HĐQT quyết định sau khi được chấp thuận của cơ quan nhà nước có thẩm quyền

4. Phát hành trái phiếu chuyển đổi

Để tăng tính linh hoạt cho kế hoạch tăng vốn, đảm bảo vốn điều lệ đáp ứng cho hoạt động kinh doanh, căn cứ tình hình cụ thể của thị trường BIDV sẽ xây dựng phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi phù hợp với tình hình thực tế.

5. Phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP)

Trên cơ sở phương án đã được ĐHĐCĐ thường niên các năm 2018,2019,2020 phê duyệt, BIDV tiếp tục trình cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận phương án phát hành ESOP.

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

(i) Điều chỉnh Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021, bao gồm các phương án phát hành cổ phần theo phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền (mức giá, số lượng cổ phần phát hành, đối tượng phát hành, thời điểm phát hành...); Phương án sử dụng vốn sau phát hành, tiến độ sử dụng vốn tăng thêm nhằm triển khai hiệu quả việc tăng vốn điều lệ phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động kinh doanh của BIDV, các quy định của Pháp luật, Điều lệ BIDV và đảm bảo quyền lợi của cổ đông BIDV;

(ii) Đối với phương án chào bán cổ phần riêng lẻ hoặc chào bán cổ phần ra công chúng: căn cứ tình hình thực tế, chủ động lựa chọn hình thức chào bán cổ phần, quyết định khối lượng phát hành chính thức cho nhà đầu tư đảm bảo quy mô tối đa 8% vốn điều lệ sau khi phát hành; hoàn thiện Phương án chào bán chi tiết, thực hiện các thủ tục báo cáo, xin ý kiến chấp thuận của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền; rà soát, chỉnh sửa Phương án theo yêu cầu của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền phù hợp với quy định của pháp luật;

(iii) Xây dựng và triển khai phương án phát hành trái phiếu chuyên đổi khi tình hình thị trường thuận lợi trên cơ sở phê duyệt của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền;

(iv) Trên cơ sở phê duyệt của cơ quan có thẩm quyền về Phương án phát hành cổ phần, quyết định các nội dung triển khai kế hoạch phát hành cổ phần phù hợp với quy định của pháp luật, bảo đảm lợi ích tổng thể của BIDV và các cổ đông;

(v) Thực hiện các thủ tục tăng vốn cần thiết theo quy định của pháp luật, bao gồm thủ tục xin phép các cơ quan có thẩm quyền; thủ tục thay đổi đăng ký kinh doanh; thay đổi Vốn điều lệ; các thủ tục niêm yết bổ sung số cổ phần phát hành thêm và các thủ tục khác theo quy định hiện hành;

(vi) Quyết định sửa đổi Điều lệ của BIDV đối với nội dung thay đổi vốn điều lệ theo kết quả phát hành thực tế;

(vii) Quyết định các nội dung khác có liên quan để triển khai Phương án tăng vốn điều lệ năm 2021 theo phê duyệt của ĐHĐCĐ và của các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.878.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,75%; không tán thành là 9.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,23%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.7. Thông qua nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ và thay đổi tên viết bằng tiếng Anh, tên viết tắt, địa chỉ Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam

1. Thông qua việc thay đổi Tên viết bằng Tiếng Anh, Tên viết tắt, Địa chỉ Trụ sở chính, Người đại diện theo pháp luật như sau:

- Tên viết bằng tiếng Việt: Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Việt Nam (giữ nguyên).

- Tên viết bằng Tiếng Anh được thay đổi từ “Joint Stock Commercial Bank for Investment and Development of Vietnam” thành “Vietnam Commercial Bank for Investment and Development JSC.,”.

- Tên viết tắt được thay đổi từ “BIDV” thành “VNB”.

- Địa chỉ Trụ sở chính được thay đổi từ “Tháp BIDV, 35 Hàng Vôi, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam” thành “Tháp BIDV, 194 Trần Quang Khải, Phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam”.

- Người đại diện theo pháp luật được thay đổi từ “Chủ tịch Hội đồng quản trị” sang “Tổng Giám đốc”.

2. Thông qua các nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ; Toàn văn Điều lệ hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung (đã được đăng tải trên website của Ngân hàng - mục Quan hệ nhà đầu tư/ĐHĐCĐ 2021);

3. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Điều lệ theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có) và các nội dung có liên quan khác để hoàn thiện việc sửa đổi, bổ sung Giấy phép thành lập và hoạt động, đăng ký kinh doanh của BIDV;

4. Đại hội đồng cổ đông giao Người có thẩm quyền ký ban hành Điều lệ năm 2021 hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Hội đồng quản trị điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.8. Phê chuẩn nội dung dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung (như đã trình tại Đại hội)

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có);

2. Giao Người có thẩm quyền ký ban hành Quy chế Tổ chức và hoạt động của HĐQT hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung đã được Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn và được HĐQT điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (nếu có).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.9. Thông qua nội dung dự thảo Quy chế nội bộ về quản trị Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam hợp nhất các nội dung sửa đổi, bổ sung (như đã trình tại Đại hội)

1. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện việc điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung nội dung Quy chế theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có);

2. Giao Người có thẩm quyền ký ban hành Quy chế nội bộ về quản trị trên cơ sở dự thảo được Đại hội đồng cổ đông thông qua và được Hội đồng quản trị điều chỉnh theo yêu cầu của Ngân hàng Nhà nước (nếu có).

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.10. Phê chuẩn dự thảo Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (như đã trình tại Đại hội)

Giao Ban Kiểm soát quyết định điều chỉnh nội dung Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát theo yêu cầu của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền (nếu có), phù hợp với tình hình thực tế của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam và ký ban hành theo quy định.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.11. Thông qua nội dung lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán/soát xét báo cáo tài chính và hệ thống kiểm soát nội bộ cho năm tài chính 2022

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định lựa chọn tổ chức kiểm toán độc lập có năng lực, kinh nghiệm kiểm toán ngân hàng thương mại quy mô lớn, đáp ứng các điều kiện quy định tại Thông tư 39/2011/TT-NHNN và thuộc danh sách được Bộ tài chính chấp thuận để thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên, kiểm toán báo cáo tài chính năm, kiểm toán hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ BIDV cho năm tài chính 2022 theo quy định của pháp luật hiện hành.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.12. Thông qua việc chuyển đổi Chi nhánh Yangon thành Ngân hàng con

1. Quyết định thành lập Ngân hàng con của BIDV tại Myanmar (Ngân hàng con) trên cơ sở chuyển đổi mô hình hoạt động Chi nhánh BIDV Yangon tại Myanmar;

2. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng Quản trị quyết định/phê duyệt các nội dung: tên gọi, tên giao dịch, tên viết tắt phù hợp với nhận diện thương hiệu của BIDV (nếu có), thời điểm thành lập Ngân hàng con và các nội

dung khác có liên quan để hoàn thành việc thành lập Ngân hàng con đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật, đảm bảo lợi ích cao nhất của BIDV.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

4.13. Thông qua nội dung miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2017 – 2022

Đại hội thông qua Tờ trình Tờ trình ĐHĐCĐ về Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban Kiểm soát BIDV nhiệm kỳ 2017-2022.

Số cổ phần biểu quyết tán thành là 3.875.866.841 cổ phần, chiếm tỷ lệ 99,68%; không tán thành là 12.018.843 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,31%; có ý kiến khác là 574.700 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,015%.

- Đại hội đã nghe Ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban kiểm phiếu đọc Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại ĐHĐCĐ thường niên 2021;

- Đại hội đã nhất trí thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT, Quy chế bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam tại ĐHĐCĐ thường niên 2021 với tỷ lệ biểu quyết 100% số cổ đông có mặt tại Đại hội;

- Đại hội đã nghe công bố sơ yếu lý lịch của ứng cử viên thành viên HĐQT, ứng cử viên thành viên Ban Kiểm soát. Sau đó Đại hội đã tiến hành bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát;

- Đại hội đã nghe Ông Từ Quốc Học - Trưởng Ban Kiểm phiếu báo cáo kết quả kiểm phiếu bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát BIDV nhiệm kỳ 2017-2022.

(i) Miễn nhiệm thành viên HĐQT

Miễn nhiệm chức vụ thành viên Hội đồng quản trị độc lập BIDV nhiệm kỳ 2017-2022 đối với ông **Lê Việt Cường** kể từ ngày 01/05/2021 theo nguyện vọng cá nhân.

(ii) Bầu bổ sung thành viên HĐQT

- Bầu ông **Lê Ngọc Lâm** - Phó Tổng Giám đốc phụ trách Ban Điều hành BIDV giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị BIDV nhiệm kỳ 2017 – 2022.

Tổng số cổ phần bầu cử là 3.875.260.862 cổ phần, tỷ lệ bầu: 99,66%.

- Bầu ông **Nguyễn Quang Huy** - Nguyên Chủ tịch Hội đồng quản trị Bảo hiểm tiền gửi Việt Nam giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị độc lập BIDV nhiệm kỳ 2017- 2022 kể từ ngày 01/05/2021.

Tổng số cổ phần bầu cử là 3.875.155.031 cổ phần, tỷ lệ bầu: 99,66%.

(iii) Miễn nhiệm, bầu bổ sung thành viên Ban Kiểm soát

- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị BIDV về việc bà **Nguyễn Thị Tâm** - Thành viên Ban Kiểm soát BIDV nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội kể từ ngày 01/11/2020 theo quyết định số 1526/QĐ-NHNN ngày 27/08/2020 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam.

- Bầu bà **Nguyễn Thị Thu Hà** – Phó Giám đốc Ban Kế hoạch BIDV giữ chức vụ thành viên Ban Kiểm soát BIDV nhiệm kỳ 2017-2022.

Tổng số cổ phần bầu cử là 3.875.208.091 cổ phần, tỷ lệ bầu: 99,66%.

(Tỷ lệ % tính trên cơ sở tổng số cổ phần được quyền bầu cử)

5. Nội dung phát sinh ngoài chương trình nghị sự đã được thông qua

Không có.

C. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA BIÊN BẢN, NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI VÀ BẾ MẠC ĐẠI HỘI:

Biên bản này được lập vào hồi 11h45p ngày 12/03/2021 ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam kết thúc chương trình nghị sự.

Biên bản này đã được đọc lại trước toàn thể Đại hội đồng cổ đông và đã được biểu quyết thông qua tại Đại hội với 100% tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội.

Biên bản này được lập thành bảy (07) bản, có giá trị pháp lý như nhau, một (01) bản gửi Ngân hàng Nhà nước, một (01) bản gửi UBCKNN, năm (05) bản lưu tại Trụ sở chính Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam.

**TM. BAN THƯ KÝ
TRƯỞNG BAN**



Phạm Danh Chương

**TM. BAN CHỦ TỌA ĐẠI HỘI
CHỦ TỌA**



Phan Đức Tú